

BÁO CÁO
Tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2018 và
phương hướng, nhiệm vụ 2019

Thực hiện Công văn số 3477/UBND-NC ngày 08/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công chuẩn bị báo cáo kỳ họp cuối năm 2018 của HĐND tỉnh; Công văn số 3590/UBND-TH ngày 16/8/2018 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị báo cáo kinh tế - xã hội phục vụ kỳ họp thứ 7 - Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn 1803/SKH&ĐT-THQH ngày 24/9/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ 2019;

Căn cứ tình hình phát triển ngành thông tin và truyền thông 9 tháng đầu năm 2018, dự kiến khả năng thực hiện trong năm 2018 và khả năng phát triển ngành thông tin và truyền thông năm 2019 trên địa bàn tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ 2019 với những nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

1. Tình hình thực hiện 9 tháng đầu năm 2018

Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, ngay từ đầu năm Sở Thông tin và Truyền thông đã tập trung thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Kế hoạch hành động số 07/KH-UBND ngày 10/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ và các nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Nhờ sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các Bộ ngành, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và với sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của cán bộ, công chức, viên chức, ngành thông tin và truyền thông đã được những kết quả cụ thể sau:

a) Công tác triển khai kế hoạch

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Kế hoạch hành động số 07/KH-UBND ngày 10/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 ngành thông tin và truyền thông.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới về tăng cường cơ sở vật chất hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững về giảm nghèo về thông tin năm 2018. Bước đầu xây dựng và triển khai Đề

án Công viên phần mềm MeKong Tiền Giang, tổ chức Hội thảo Giới thiệu tiềm năng thế mạnh của ngành công nghệ thông tin tại Tiền Giang (tháng 4/2018).

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư công ngành năm 2018; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh năm 2018; tổ chức thẩm định và triển khai các dự án công nghệ thông tin năm 2018:

+ Triển khai các dự án đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trên địa bàn tỉnh năm 2018 (Sở Thông tin và Truyền thông làm chủ đầu tư): dự án Ứng dụng CNTT vào công tác giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình Một cửa - Một cửa liên thông giai đoạn 2; dự án Xây dựng mạng LAN-WAN các cơ quan nhà nước tỉnh. Thuê hạ tầng lưu trữ phục vụ Cổng thông tin điện tử; Thuê đường truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018 phục vụ triển khai các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh; hệ thống một cửa điện tử tỉnh; hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh.

+ Phối hợp triển khai các dự án CNTT trong các cơ quan nhà nước tỉnh năm 2018 (các sở, ban, ngành làm chủ đầu tư), bao gồm các dự án: Nâng cấp hệ thống mạng, máy chủ, hệ thống bảo mật và Backup dữ liệu; Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Tòa soạn Báo Ấp Bắc; Nâng cấp mạng LAN, WAN các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Tin học hóa quản lý công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Tin học hóa quản lý công tác đầu tư công.

b) Các kết quả chủ yếu trên các lĩnh vực

- Trên lĩnh vực Bưu chính, viễn thông, internet và tần số vô tuyến điện, Sở tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước, triển khai phổ biến các văn bản quản lý nhà nước ngành, tích cực tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư, mở rộng các dịch vụ và cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo thông tin phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế của tỉnh và thực hiện an sinh xã hội. Triển khai Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 02/03/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Triển khai các kế hoạch của Sở về: tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin cơ sở nhằm hỗ trợ đầu tư, nâng cấp trang thiết bị cho các Đài truyền thanh xã đạt tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông; kế hoạch phòng chống thiên tai về sử dụng hệ thống thông tin vệ tinh Vinaphone-S phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng chống hạn, mặn và cháy rừng năm 2018 trên địa bàn tỉnh; tập huấn kỹ năng tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho nhân viên bưu chính thuộc Bưu điện tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đăng ký thông tin thuê bao di động; xây dựng trạm BTS của các doanh nghiệp viễn thông tỉnh; bó gọn cáp viễn thông, đảm bảo phát triển bền vững hạ tầng bưu chính chuyên phát, viễn thông, internet phục vụ đời sống, kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển bưu chính, viễn thông, Internet: Tổng doanh thu lũy kế đến tháng 9 năm 2018 ước đạt 1.600 tỷ đồng, đạt 82% so với kế hoạch cả năm 2018. Trong đó: doanh thu khối bưu chính: ước đạt 105 tỷ đồng; doanh thu khối viễn thông: ước đạt 1.495 tỷ đồng. Bưu chính: Bán kính

phục vụ bình quân ước đạt 2,15 km/điểm phục vụ; khu vực nông thôn đạt 2,34 km/điểm phục vụ. Số dân phục vụ bình quân đạt 10.236 người/điểm phục vụ; khu vực nông thôn đạt 10.565 người/điểm phục vụ. Viễn thông: tổng số thuê bao điện thoại trên mạng (gồm thuê bao điện thoại cố định và thuê bao di động trả sau) đạt 115.644 thuê bao. Mật độ điện thoại bình quân đạt 6,65 thuê bao/100 dân; khu vực nông thôn ước đạt 3,13 thuê bao/100 dân. Internet: tổng số thuê bao internet trên mạng đạt 188.732 thuê bao. Mật độ Internet bình quân ước đạt 10,85 thuê bao/100 dân, khu vực nông thôn ước đạt 2,55 thuê bao/100 dân.

- Trên lĩnh vực công nghệ thông tin, Sở tham mưu UBND tỉnh tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh góp phần cải cách hành chính, ứng dụng trong các ngành, lĩnh vực.

+ Triển khai Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 02/03/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phối hợp triển khai xây dựng thành phố Mỹ Tho thành đô thị thông minh theo Quyết định số 3769/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ giúp việc cho Ban điều hành triển khai Đề án Xây dựng thành phố Mỹ Tho trở thành thành phố thông minh; tham mưu UBND tỉnh triển khai Kế hoạch xây dựng thí điểm mô hình Chính quyền điện tử cấp xã.

+ Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính trong hoạt động các ngành, lĩnh vực, chuyển dần từ sử dụng văn bản giấy sang văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số trong sử dụng văn phòng điện tử. Tiếp tục nâng cấp, triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử tỉnh, hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh, hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh. Hỗ trợ Tỉnh đoàn thực hiện phần mềm quản lý đoàn viên và xây dựng các phần mềm thi trực tuyến; hỗ trợ Sở Tư pháp tổ chức thi tìm hiểu hiến pháp, pháp luật; phối hợp Sở Nội vụ xây dựng tính năng đăng nhập một lần phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh; hỗ trợ triển khai hệ thống quan trắc tự động, đo mưa.

+ Phát động chuyên đề thi đua Đẩy mạnh ứng dụng CNTT 2018, Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động chuyên đề thi đua Đẩy mạnh ứng dụng CNTT 2018; góp ý bảng điểm tiêu chí thi đua về cải cách hành chính (CCHC) năm 2018 lĩnh vực CNTT.

+ Xếp hạng Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT-Index) tỉnh Tiền Giang cải thiện qua các năm từ 2012-2017:

Năm	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
ICT-Index	55/63	27/63	17/63	8/63	9/63	7/63

Năm 2018 Tiền Giang xếp hạng 7/63 tỉnh, thành phố về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin. Trước đó, năm 2013, trong bảng xếp hạng chung các tỉnh, thành phố Tiền Giang đứng hạng 55/63. Trong 4

năm, từ năm 2014 đến 2017, chỉ số này của Tiền Giang liên tục được cải thiện đáng kể so với 63 tỉnh/thành: Năm 2015 xếp thứ 17/63, và năm 2016 vươn lên xếp thứ 8/63, năm 2017 xếp thứ 9/63.

- Trên lĩnh vực Thông tin Báo chí Xuất bản, Sở tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác thông tin tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, hiệu quả, tạo đồng thuận xã hội, thực hiện các quy định báo chí trên địa bàn tỉnh.

+ Các cơ quan báo, đài hoạt động ổn định, thường xuyên đăng, phát sóng tuyên truyền bám sát nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng tại địa phương và đúng trọng tâm theo các nội dung định hướng tuyên truyền; Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành, thị: duy trì hoạt động, bám sát chỉ đạo của Cấp ủy, Chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững chính trị, an ninh quốc phòng của địa phương.

+ Các trang thông tin điện tử của tỉnh bao gồm: Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tiếp tục chuyển tải đến các bạn đọc trong và ngoài nước về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, các tiềm năng và thế mạnh của tỉnh, các thông tin về đầu tư, thương mại, du lịch, các văn bản pháp quy, địa chí Tiền Giang. Các trang web của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị, thành hoạt động ổn định, chuyển tải hiệu quả các thông tin về hoạt động của ngành, đơn vị đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

+ Triển khai thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Quản lý hoạt động truyền thanh – truyền hình cấp huyện đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh; tổ chức Ngày sách Việt Nam năm 2018 tại Trung tâm Văn hóa tỉnh; tổ chức triển khai kế hoạch Tiểu ban truyền thông phục vụ Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2018; triển khai thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo nội dung Chỉ thị số 17/CT-BTTTT ngày 26/4/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT).

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Sở tổ chức khảo sát, nắm tình hình hoạt động của khoảng 200 - 300 tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực thông tin và truyền thông để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra đến cuối năm 2018. Tổ chức các cuộc kiểm tra chuyên ngành về tần số vô tuyến điện, thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh, sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến; lắp đặt, thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.

c) Triển khai các nội dung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

- Triển khai các Quy hoạch phát triển ngành đến các doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp phát triển theo đúng định hướng về đầu tư, công nghệ, phục vụ sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh: Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 02/03/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định điều chỉnh Quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Quyết định

Quy định quản lý xây dựng, lắp đặt công trình trạm thu, phát sóng thông tin di động trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

- Điểm số và chỉ số thành phần Tính minh bạch và tiếp cận thông tin thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI 2018 tiếp tục duy trì và nâng cao, thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cung cấp minh bạch thông tin trên môi trường mạng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Về thực hiện công khai, minh bạch thông tin, Sở quản lý vận hành duy trì các website của các đơn vị, địa phương, triển khai Thuê hạ tầng lưu trữ phục vụ Cổng thông tin điện tử (TTĐT). Hiện tại, Cổng TTĐT tỉnh gồm 01 cổng chính; 35 cổng thành phần (24 sở, ban, ngành và 11 UBND cấp huyện) và liên kết với 25 trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan ngành dọc, đoàn thể và trường học nhằm cung cấp các thông tin của ngành và các đơn vị trực thuộc, cũng như công khai minh bạch các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp như: chuyên mục góp ý kiến của người dân, dịch vụ công trực tuyến,... các chủ trương, cơ chế chính sách, quy hoạch, pháp luật được cập nhật, công khai kịp thời đầy đủ giúp cho việc tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp được tốt hơn.

+ Thực hiện thủ tục hành chính qua mạng, dịch vụ công trực tuyến ở các mức độ, Sở tiếp tục triển khai dự án Xây dựng ứng dụng CNTT vào công tác giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình Một cửa - Một cửa liên thông giai đoạn 2. Phần mềm Một cửa điện tử cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã được đưa vào sử dụng chính thức tại các sở, ban, ngành tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và 173/173 xã, phường, thị trấn. Đến nay, tỉnh cung cấp tập trung các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã trên Cổng dịch vụ hành chính công của tỉnh tại địa chỉ <http://motcua.tiengiang.gov.vn> với trên 720 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 2, 937 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3 (bao gồm 633 thủ tục cấp sở, 304 thủ tục cấp huyện và cấp xã) đạt tỷ lệ 49% và 235 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4 đạt tỷ lệ 12,3%.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm cắt giảm thời gian, chi phí hành chính và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Triển khai các giải pháp phát triển kinh tế đô thị 3 vùng của tỉnh

- Vùng Trung tâm: Xây dựng khung Kiến trúc chính quyền điện tử cấp tỉnh. Đã hoàn thành hệ thống một cửa điện tử; đến nay, tỉnh cung cấp tập trung các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã trên Cổng dịch vụ hành chính công của tỉnh tại địa chỉ <http://motcua.tiengiang.gov.vn> với trên 720 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 2, 937 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3 (bao gồm 633 thủ tục cấp sở, 304 thủ tục cấp huyện và cấp xã) đạt tỷ lệ 49% và 235 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4 đạt tỷ lệ 12,3%. Hiện đang phối hợp các sở,

ngành triển khai xây dựng TP. Mỹ Tho trở thành đô thị thông minh với các dự án thành phần do các sở, ngành làm chủ đầu tư (Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh). Triển khai thí điểm mô hình chính quyền điện tử cấp xã (tại 10 xã trên địa bàn tỉnh).

- Vùng Phía Tây: Chỉ đạo, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin phù hợp với định hướng phát triển của vùng; thông tin liên lạc đảm bảo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai, cháy rừng. Tiếp tục triển khai phương án sử dụng hệ thống thông tin vệ tinh Vinaphone-S phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng chống hạn, mặn và cháy rừng năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Vùng Phía Đông: Tăng cường đầu tư, kiểm tra mạng lưới bưu chính viễn thông, các điểm phục vụ bưu điện, các tuyến truyền dẫn quang, các trạm BTS của các mạng di động và mạng cáp ngoại vi hoạt động ổn định, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng chống lũ lụt, thiên tai; đang tiếp tục triển khai thực hiện nội dung giảm nghèo về thông tin năm 2018 (vốn sự nghiệp) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, chủ yếu đầu tư trang thiết bị thông tin lưu động cho 06 xã trên địa bàn 03 huyện Gò Công Đông, Thị xã Gò Công, Tân Phú Đông, thuộc phạm vi theo Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020.

2. Nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2018

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, khuyến khích các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trong phát triển mạng lưới và cung cấp dịch vụ, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức họp giao ban báo chí định kỳ, định hướng công tác thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, Đài phát thanh truyền hình, Đài truyền thanh; kịp thời thông tin đầy đủ, chính xác các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện phát triển kinh tế - đô thị 3 vùng của tỉnh, hỗ trợ đầu tư hạ tầng thông tin và truyền thông phục vụ các địa phương phát triển kinh tế - đô thị của từng vùng.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các kế hoạch, chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phục vụ cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

+ Tiếp tục triển khai các kế hoạch: Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 25/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số

102/KH-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Tiền Giang năm 2018.

+ Triển khai các công trình, dự án đầu tư: Xây dựng ứng dụng CNTT vào công tác giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình Một cửa - Một cửa liên thông tỉnh giai đoạn; Xây dựng mạng LAN-WAN các cơ quan nhà nước.

+ Triển khai Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quy hoạch tổng thể phát triển CNTT tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (điều chỉnh); Quy hoạch tổng thể phát triển bưu chính viễn thông tỉnh Tiền Giang đến năm 2020.

+ Triển khai kế hoạch thực các dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới về tăng cường cơ sở vật chất hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững về giảm nghèo về thông tin năm 2018.

- Một số chỉ tiêu chủ yếu lĩnh vực bưu chính viễn thông năm 2018

Tổng doanh năm 2018 ước đạt 2.430 tỷ đồng, đạt 125% so với kế hoạch năm 2018, đạt 100% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó: doanh thu khối bưu chính: ước đạt 180 tỷ đồng; doanh thu khối viễn thông: ước đạt 2.250 tỷ đồng. Mật độ điện thoại bình quân 6,32 thuê bao/100 dân (lũy kế thuê bao trả trước 108,8 thuê bao/100 dân). Mật độ bình quân thuê bao Internet đạt 11,00 thuê bao/100 dân, ở khu vực nông thôn đạt 2,73 thuê bao/100 dân.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

Năm 2019, trong xu thế kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập ngày càng sâu rộng, trong đó chuẩn bị thực thi nhiều cam kết kinh tế quốc tế mới, nhất là các FTA thế hệ mới; chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn yếu, tăng năng suất lao động chưa trở thành động lực chính cho tăng trưởng kinh tế; trong khi đó dưới tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các yếu tố lợi thế vốn có như lao động giá rẻ, khai thác tài nguyên...đang dần mất đi, đã và đang là những thách thức đối với nền kinh tế nước ta. Ngành thông tin và truyền thông đứng trước nhiều thách thức, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 tiếp tục phát triển mạnh mẽ, lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin phát triển nhanh đòi hỏi quản lý phải theo kịp sự phát triển với đội ngũ cán bộ có trình độ cao; lĩnh vực báo chí, xuất bản hết sức nhạy cảm, đặt ra cho công tác quản lý những vấn đề mới phức tạp.

Được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cùng với sự tích cực phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức, toàn ngành nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra trong năm 2018, tạo thế và lực cao hơn cho năm 2019, tiếp tục đưa sự nghiệp thông tin và truyền thông của tỉnh phát triển nhanh, mạnh và đúng hướng.

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, định hướng phát triển ngành

- Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch định hướng phát triển ngành thông tin và truyền thông năm 2019, đề ra các mục tiêu và giải pháp thực

hiện trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông, báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình, công nghệ thông tin như: Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Kế hoạch đầu tư công năm 2019 ngành thông tin và truyền thông; Kế hoạch phát triển ngành năm 2019; Kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2019...

- Tổ chức triển khai các quy hoạch nhằm định hướng phát triển ngành phù hợp xu thế phát triển mới lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin như Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Điều chỉnh Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

2. Lĩnh vực Bưu chính, Viễn thông, Internet, tần số vô tuyến điện

- Tổ chức thực hiện các quy định quản lý nhà nước về Bưu chính, Viễn thông, Internet, tần số vô tuyến điện. Phát triển bưu chính, viễn thông là ngành kinh tế - dịch vụ - kỹ thuật mũi nhọn hoạt động hiệu quả, đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng chung GDP của tỉnh.

- Phát triển hạ tầng viễn thông thụ động chủ yếu theo hướng dùng chung cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp, tiết kiệm nguồn vốn đầu tư; thực hiện ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông theo phạm vi và lộ trình phù hợp, đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc các công trình lịch sử, văn hóa; đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn chất lượng.

- Duy trì và phát triển mạng lưới bưu chính, chuyên phát, đảm bảo lưu chuyển thông suốt, phục vụ nhu cầu thông tin liên lạc cho lãnh đạo, điều hành của các cấp Đảng, chính quyền; phục vụ nhu cầu giao dịch thương mại của doanh nghiệp và quan hệ của người dân, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi, hỗ trợ các doanh nghiệp trong ngành hoạt động ổn định và phát triển đúng hướng, tuân thủ các quy định của pháp luật; Cung cấp cho xã hội, người tiêu dùng các dịch vụ bưu chính, viễn thông chất lượng, đa dạng; đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020; Chương trình phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, tăng cường quản lý và thúc đẩy phát triển bền vững thị trường phát triển dịch vụ truy cập internet băng rộng cố định mặt đất; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Lĩnh vực Báo chí xuất bản, phát thanh truyền hình, thông tin điện tử và thông tin đối ngoại

- Tăng cường công tác quản lý lĩnh vực thông tin báo chí xuất bản, triển khai thực hiện có hiệu quả: Luật báo chí, Quy hoạch phát triển và quản lý báo

chí Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 898/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016-2020; Nghị định số 195/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; Nghị định số 60/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động in và các đề án Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền. Chủ động tổ chức tốt việc đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo điều hành của Trung ương và địa phương. Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về các ngày lễ lớn, các sự kiện của tỉnh, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp của nhân dân thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường các biện pháp quản lý, bảo đảm an ninh mạng, kịp thời ngăn chặn, xử lý việc lợi dụng mạng tin nhắn, internet để vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, xâm phạm bí mật, đời tư công dân, tuyên truyền các thông tin thất thiệt, bịa đặt, không có kiểm chứng ảnh hưởng xấu đến dư luận...

- Đẩy mạnh phổ biến thông tin, tuyên truyền về các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, các hiệp định thương mại tự do đang đàm phán và sẽ ký kết đến các doanh nghiệp, địa phương để chủ động khai thác có hiệu quả những cơ hội do các Hiệp định thương mại tự do mang lại và giảm thiểu những tác động bất lợi.

- Tăng cường quản lý hoạt động Đài Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, triển khai Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2010-2020; Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013-2020; Kế hoạch thông tin đối ngoại của Chính phủ giai đoạn 2015-2017. Tổ chức hội nghị tập huấn công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch và Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ sách, báo tại các Điểm bưu điện văn hóa xã giai đoạn 2013-2020.

- Triển khai thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020; chỉ đạo và hỗ trợ cho đài phát thanh truyền hình tỉnh thực hiện lộ trình số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020.

4. Lĩnh vực Công nghệ thông tin

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ tốt công cuộc cải cách hành chính, tạo nhiều thuận lợi cho người dân và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện các dự án đầu tư phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Triển khai Kế hoạch đầu tư phát triển ngành năm 2019: hoàn thành các dự án Nâng cấp, mở rộng mạng LAN-WAN các cơ quan nhà nước trực thuộc UBND tỉnh; Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung các ngành; Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Tham mưu quản lý, vận hành mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan nhà nước tỉnh; quản lý hoạt động trang thông tin điện tử tỉnh.

- Thẩm định chất lượng, cấu hình thiết bị trong mua sắm thiết bị tin học. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước lĩnh vực công nghệ thông tin.

- Triển khai kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ; tham mưu tăng cường liên thông văn bản điện tử và sử dụng hiệu quả chức năng theo dõi chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đối với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

- Triển khai Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020.

- Phối hợp, hỗ trợ các ngành tỉnh xây dựng, mở rộng và nâng cấp các cơ sở dữ liệu cần được ưu tiên tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử tỉnh. Tin học hoá toàn diện công tác quản lý của các ngành y tế, giáo dục, nông nghiệp, tư pháp,... để phục vụ cho người dân, doanh nghiệp góp phần vào xây dựng nền chính quyền điện tử cấp tỉnh.

- Tham mưu với UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc chỉ đạo, thực hiện công việc chuyên môn; sử dụng phần mềm một cửa điện tử tại các cơ quan, đơn vị; tăng số dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp ở mức độ cao (mức độ 3 và 4) trên các Cổng, trang thông tin của các cơ quan nhà nước; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, xây dựng các biểu mẫu và hướng dẫn trình tự, thực hiện chi tiết trên trang thông tin điện tử của mình và trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; yêu cầu 100% cán bộ công chức cấp tỉnh và cấp huyện sử dụng thư điện tử công vụ. Các cơ quan, đơn vị phải sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong quản lý hoạt động, bảo đảm 100% văn bản đi và đến, quy trình xử lý và lưu trữ văn bản được quản lý trên mạng nội bộ.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ở các cơ quan nhà nước các cấp để đáp ứng yêu cầu triển khai, vận hành các hệ thống thông tin; tăng cường năng lực cán bộ làm công tác an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo chuyên ngành

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực có nhiều đối tượng hoạt động và thường xảy ra vi phạm để kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các vi phạm góp phần phòng ngừa tái phạm như: bưu chính, viễn thông, internet, xuất bản (gồm in và phát hành), công nghệ thông tin, điện tử, thông tin trên mạng; Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng hoặc do cơ quan, người có thẩm quyền giao. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật với hình thức và nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng liên quan.

6. Các chỉ tiêu chủ yếu của ngành trong năm 2019

Năm 2019 ngành thông tin và truyền thông phấn đấu đạt các chỉ tiêu kinh tế xã hội quan trọng cụ thể:

- Mật độ thuê bao điện thoại bình quân đạt 6,39 thuê bao/100 dân.
- Mật độ điện thoại bình quân có tính thuê bao di động trả trước đạt 102,86 thuê bao/100 dân.
- Mật độ thuê bao internet bình quân đạt 11,50 thuê bao/100 dân.
- Tổng doanh thu lũy kế cả năm đạt 2.400 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu khối bưu chính đạt 180 tỷ đồng; doanh thu khối viễn thông đạt 2.220 tỷ đồng.

(Kèm theo Biểu số 1_Rà soát các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngành thông tin và truyền thông năm 2019)./.

Nơi nhận :

- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (H).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Dũng